

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 05-5-2020

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Khánh Phượng

Ông Nguyễn Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thy-Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 450/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Kim P, sinh năm 1987, địa chỉ: Đường LTT, tdp 03, phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Ngô Thị Kim P: Bà Trần Thị H là luật sư của Văn phòng luật sư Công Anh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 44 LVS, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. Bị đơn: Ông Hồ Văn L, sinh năm 1980, địa chỉ: Số 123/32 đường PBC, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25-11-2019, đơn khởi kiện bổ sung ngày 16-12-2019, bản tự khai ngày 18-12-2019, biên bản hòa giải ngày 10/02/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Ngô Thị Kim P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hồ Văn L tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 30-8-2010. Trong quá trình chung sống ông L sống thiếu tôn trọng nên thường xuyên xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm đối với bà. Với suy nghĩ, ông L sẽ thay đổi lối sống bà đã cố gắng tiếp tục chung sống, nhưng ông L vẫn không thay đổi nên

tâm trạng của bà luôn bị áp lực về tinh thần. Nay bà không còn tình cảm với ông L nữa, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hồ Văn L.

- Về con chung: Bà và ông Hồ Văn L có 02 con chung là Hồ Minh H, sinh ngày 11-3-2011 và Hồ Quý An N, sinh ngày 09-11-2015. Theo đơn khởi kiện khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con, cháu N, cháu H, không yêu cầu ông Hồ Văn L cấp dưỡng nuôi con. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà thay đổi, yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi 02 con, cấp dưỡng nuôi mỗi con, mỗi tháng 2.000.000 đồng, hai con ông L cấp dưỡng một tháng 4.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2020 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại các bản tự khai ngày 31-12-2019, ngày 06-01-2020, biên bản hòa giải ngày 10-02-2020, bị đơn ông Hồ Văn L trình bày:

Ngày 30-8-2010 ông và bà P đăng ký kết hôn tại UBND phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. Hai vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung. Vào cuối năm 2019 có xảy ra sự việc, hôm đó ông đi xem bóng đá có sử dụng bia, rượu nên cũng lời qua tiếng lại với vợ, xúc phạm vợ, rồi từ đó vợ chồng giận nhau, hiểu nhầm nhau dẫn đến vợ đưa con về nhà cha mẹ sinh sống cho đến nay, ông mong muốn vợ chồng đoàn tụ, sống chung vì mâu thuẫn như vậy không đến phải ly hôn, ông nhận lỗi cho cơ hội để sửa sai.

Trường hợp nếu ly hôn thì ông cũng đồng ý giao 02 con cho vợ nuôi, và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán thụ lý giải quyết đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 48, Điều 68, Điều 97, Điều 196, Điều 203, Điều 208, Điều 211, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa, đã tuân theo đúng các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Kim P. Bà Ngô Thị Kim P ly hôn với ông Hồ Văn L. Về con chung: Giao 02 con chung là Hồ Minh H, sinh nay 11-3-2011 và Hồ Quý An N, sinh ngày 09-11-2015 cho bà P nuôi dưỡng, ông Hồ Văn L cấp dưỡng nuôi con, mỗi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, hai con cấp dưỡng một tháng 4.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2020 cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà P phải chịu 300.000 đồng. Ông L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hồ Văn L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Kim P và ông Hồ Văn L tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND phường QP, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 30-8-2010 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn ông L thiếu tôn trọng nên thường xuyên xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm với bà P, vợ chồng không sống chung với nhau đã gần một năm. Từ đó bà P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà P được ly hôn với ông Hồ Văn L. Xét thấy lý do xin ly hôn của bà P chính đáng, tình trạng hôn nhân giữa bà P và ông L đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ngô Thị Kim P, bà Ngô Thị Kim P được ly hôn với ông Hồ Văn L.

[3] Về con chung: Bà Ngô Thị Kim P và ông Hồ Văn L có 02 con chung là Hồ Minh H, sinh ngày 11-3-2011 và Hồ Quý An N, sinh ngày 09-11-2015 đang ở với bà P, hiện nay 02 cháu H và cháu N sức khỏe vẫn tốt, đi học bình thường. Bà P có nghề nghiệp thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện để nuôi 02 con. Ngoài ra cháu H có nguyện vọng ở với bà P. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của con, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà P, giao 02 con, cháu H, cháu N cho bà P chăm sóc, nuôi dưỡng, ông L cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi tháng, mỗi con 2.000.000 đồng, 02 con một tháng ông L cấp dưỡng 4.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2020 cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi và cũng phù hợp với ý kiến của ông L và phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà P phải chịu 300.000 đồng nhưng đã tạm ứng nên được khấu trừ. Ông L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Với những nhận định trên là phù hợp với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ngô Thị Kim P và phù hợp với ý kiến tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân

sự; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Kim P.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Kim P ly hôn với ông Hồ Văn L.

2/ Về con chung: Bà Ngô Thị Kim P và ông Hồ Văn L có 02 con chung là Hồ Minh H, sinh ngày 11-3-2011 và Hồ Quý An N, sinh ngày 09-11-2015. Khi ly hôn, giao bà Ngô Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng 02 con, cháu H, cháu N. Ông Hồ Văn L cấp dưỡng nuôi 02 con, cháu H, cháu N, mỗi tháng, mỗi con 2.000.000 đồng, 02 con, cháu H, cháu N mỗi tháng ông Hồ Văn L cấp dưỡng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2020 cho đến khi 02 con, cháu H, cháu N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Phượng đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0003065 ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi. Ông Hồ Văn L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

6/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- UBND P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng